TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – H phúc
Số: **142**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2020*.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 150/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/03/2020 về việc: *"Tranh chấp ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H , sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Trương Đỗ H1 , sinh năm 1977

Cùng cư trú: Số 16 ngõ 52/2 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 31 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 31 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ NGUYỄN THỊ THÚY H VÀ ANH TRƯƠNG ĐỖ H1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao hai con chung là Trương Tấn S, sinh ngày 17/10/2005 và Trương Diệu M, sinh ngày 14/5/2015 cho chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh Trương Đỗ H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 4.500.000 đồng/ tháng kể từ tháng 4/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Anh Trương Đỗ H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung (động sản + bất động sản) và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Trương Đỗ H1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu cả 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001687 ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận Long Biên;
- UBND Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên TP Hà Nội; đăng ký số 104 ngày 13/10/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm Anh